

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 4 năm 2026

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA**

**1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:**

**Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi):** Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

**Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

**Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo thủy triều.

**Lưu vực sông Yên:** Mực nước dao động theo thủy triều.

**2. Dự báo, cảnh báo:**

**Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi):** Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

**Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

**Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng nay, mực nước lớn nhất xuất hiện vào trưa nay.

**Lưu vực sông Yên:** Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào đêm nay, mực nước lớn nhất xuất hiện vào sáng sớm mai.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Chưa có dấu hiệu xuất hiện.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Ít có tác động.

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 04/4/2026**

**Tin phát lúc: 11h25 ngày 03/4/2026**

**Dự báo viên**



**Nguyễn Thị Thủy**

## Phụ lục

### Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/03/4	13h/03/4	19h/03/4	1h/04/4	7h/04/4
Mã	Mường Lát	16387	16390	16400	16395	16380
Mã	Hồi Xuân	5389	5385	5395	5410	5390
Mã	Cắm Thủy	1132	1180	1140	1215	1140
Mã	Lý Nhân	167	165	145	150	160
Bưởi	Thạch Quảng	659	658	657	656	655
Bưởi	Kim Tân	206	204	203	202	205
Âm	Lang Chánh	4680	4680	4680	4679	4679
Chu	Cửa Đạt	2741	2675	2680	2720	2740
Chu	Bái Thượng	1050	1125	1095	1040	1050
Chu	Xuân Khánh	89	125	90	110	90

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	99	-65	110	-75
Mã	Quảng Châu	69	-61	78	-80
Lên	Lên	149	2	160	-15
Lên	Cụ Thôn	133	-2	150	-20
Yên	Chuối	65	-9	75	-20
Yên	Ngọc Trà	56	-59	65	-65

Ghi chú: Trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

**Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:**

